

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TIỀN ĐIỀN

NHỮNG ĐIỂM MỚI ĐÁNG CHÚ Ý CỦA LUẬT GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ 2023

1. Phạm vi điều chỉnh

Luật Giao dịch điện tử năm 2023 quy định về việc thực hiện giao dịch bằng phương tiện điện tử, không quy định về nội dung, hình thức, điều kiện của giao dịch; giao dịch trong lĩnh vực nào sẽ được điều chỉnh bởi pháp luật chuyên ngành của lĩnh vực đó.

2. Luật hóa khái niệm

Luật Giao dịch điện tử năm 2023 "luật hóa" các khái niệm "chữ ký điện tử", "chữ ký số", "dấu thời gian", "hợp đồng điện tử", "môi trường điện tử", "chứng thư điện tử", "dịch vụ chứng thực chữ ký số", "người trung gian",...

Điều này đảm bảo việc áp dụng nhất quán, thuận lợi khi thực hiện các giao dịch trên môi trường điện tử.

3. Thông điệp dữ liệu



Thông điệp dữ liệu có giá trị như văn bản, thông điệp dữ liệu có giá trị như bản gốc, thông điệp dữ liệu có giá trị dùng làm chứng cứ tạo căn cứ pháp lý cho việc triển khai trên thực tế.

4. Hành vi bị cấm



Luật Giao dịch điện tử 2023 quy định cụ thể hơn những nội dung và hành vi bị nghiêm cấm, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tuân thủ luật.

Các hành vi bị cấm gồm:

- Lợi dụng giao dịch điện tử xâm phạm đến lợi ích, an ninh quốc gia, dân tộc, của tổ chức, cá nhân.

- Cản trở, ngăn chặn trái pháp luật việc thực hiện giao dịch điện tử.

- Thu thập, cung cấp, sử dụng, tiết lộ, hiển thị, phát tán, kinh doanh trái pháp luật thông điệp dữ liệu.

- Giả mạo, làm sai lệch hoặc xóa, hủy, sao chép, di chuyển trái pháp luật một phần hoặc toàn bộ thông điệp dữ liệu.

- Các hành vi bị cấm khác theo Điều 6 Luật Giao dịch điện tử 2023.

5. Chuyển đổi hình thức giữa văn bản giấy và thông điệp dữ liệu khi đáp ứng được:



- Thông tin trong văn bản giấy được bảo đảm toàn vẹn như thông điệp dữ liệu.

- Có thông tin để xác định được hệ thống thông tin và chủ quản hệ thống thông tin tạo lập, gửi, nhận, lưu trữ thông điệp dữ liệu gốc để tra cứu.

- Có ký hiệu riêng xác nhận đã được chuyển đổi từ thông điệp dữ liệu sang văn bản giấy và thông tin của cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện chuyển đổi.

- Hệ thống thông tin phục vụ chuyển đổi phải có tính năng chuyển đổi từ thông điệp dữ liệu sang văn bản giấy.

6. Chữ ký điện tử

Chữ ký điện tử: Theo Điều 21 Luật Giao dịch điện tử 2005, chữ ký điện tử được tạo lập dưới dạng từ, chữ, số, ký hiệu, âm thanh hoặc các hình thức khác bằng phương tiện điện tử, gắn liền hoặc kết hợp một cách lô gíc với thông điệp dữ liệu, có khả năng xác nhận người ký thông điệp dữ liệu và xác nhận sự chấp thuận của người đó đối với nội dung thông điệp dữ liệu được ký.

Chữ ký điện tử được xem là bảo đảm an toàn nếu chữ ký điện tử đó đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 22 Luật Giao dịch điện tử 2005.

Chữ ký điện tử có thể được chứng thực bởi một tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử.



Luật cơ bản không thay đổi về nguyên tắc, chỉ khái quát hoá, sửa đổi, bổ sung quy định cụ thể về chữ ký điện tử, chữ ký điện tử chuyên dùng, chữ ký số; công nhận tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử nước ngoài; công nhận chữ ký điện tử, chứng thư chữ ký điện tử từ nước ngoài,...

7. Giao kết, thực hiện Hợp đồng điện tử



Hợp đồng điện tử: Theo Điều 33 Luật Giao dịch điện tử 2005 thì hợp đồng điện

tử là hợp đồng được thiết lập dưới dạng thông điệp dữ liệu theo quy định của Luật Giao dịch điện tử 2005.

Nguyên tắc giao kết và thực hiện hợp đồng điện tử

Nguyên tắc giao kết và thực hiện hợp đồng điện tử theo Điều 35 Luật Giao dịch điện tử 2005 như sau:

- Các bên tham gia có quyền thỏa thuận sử dụng phương tiện điện tử trong giao kết và thực hiện hợp đồng.

- Việc giao kết và thực hiện hợp đồng điện tử phải tuân thủ các quy định của Luật Giao dịch điện tử 2005 và pháp luật về hợp đồng.

- Khi giao kết và thực hiện hợp đồng điện tử, các bên có quyền thỏa thuận về yêu cầu kỹ thuật, chứng thực, các điều kiện bảo đảm tính toàn vẹn, bảo mật có liên quan đến hợp đồng điện tử đó.

Theo Điều 36 Luật Giao dịch điện tử 2005 quy định về giao kết hợp đồng điện tử như sau:

- Giao kết hợp đồng điện tử là việc sử dụng thông điệp dữ liệu để tiến hành một phần hoặc toàn bộ giao dịch trong quá trình giao kết hợp đồng.

- Trong giao kết hợp đồng, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác, đề nghị giao kết hợp đồng và chấp nhận giao kết hợp đồng có thể được thực hiện thông qua thông điệp dữ liệu.

Khi giao kết và thực hiện hợp đồng điện tử, các bên có quyền thỏa thuận về yêu cầu kỹ thuật, điều kiện đảm bảo tính toàn vẹn, bảo mật có liên quan đến hợp đồng điện tử

đó. Quy định về giao kết, thực hiện Hợp đồng điện tử sẽ được các Bộ, cơ quan ngang bộ từng lĩnh vực ban hành.

8. Hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử



Luật bổ sung quy định cụ thể các loại hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử; tài khoản giao dịch điện tử; trách nhiệm của chủ quản hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử, đặc biệt là với các nền tảng số trung gian phục vụ giao dịch điện tử có quy mô, số lượng người sử dụng lớn./.